

Bản án số: 234/2022/DS-PT

Ngày: 05/7/2022

V/v: Chia thừa kế”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Liên Anh

**Các thẩm phán:** Ông Lê Thanh Bình

Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký

Tòa án

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:** Bà Trần Thị Ngoan, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 94/2022/TLPT-DS ngày 22/3/2022 về việc “Chia thừa kế theo pháp luật”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 219/2022/QĐ-PT ngày 09/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 246/2022/QĐPT- HPT ngày 22/6/2022 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Cụ Kim Thị Tà, sinh năm 1928 (đã chết)

Trú tại: Đội 6, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

*Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của cụ Tà:*

- Ông Kim Văn Tuyển, sinh năm 1960.

Trú tại: Đội 6, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

- Bà Kim Thị Luyến, sinh năm 1963.

Trú tại: Thôn Lưu Phái, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

- Chị Kim Thị Diệu Lê, sinh năm 1993.

- Chị Kim Thị Kiều Duyên, sinh năm 1995.

- Chị Kim Thị Thúy Ngân, sinh năm 2003.

Cùng trú tại: Xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

**2. Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1969.

Trú tại: Đội 6, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bà Thoa: Bà Kim Thị Tươi, sinh năm 1972; trú tại: Đội 7 xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội. Văn bản ủy quyền ngày 19/4/ 2022

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp* của bà Thoa, Luật sư Nguyễn

Ngọc Nghị, Công ty Luật TNHH Hà Chi.

Địa chỉ: Số 11 A2 tập thể xưởng mộc E664 Vĩnh Quỳnh, Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

**3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn Thế, sinh năm 1990.

Trú tại: Đội 6, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

- Bà Kim Thị Óng, sinh năm 1948.

- Bà Kim Thị Ánh, sinh năm 1952.

- Bà Kim Thị Tuyết, sinh năm 1956.

Cùng trú tại: Đội 6, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

- Bà Kim Thị Hồng, sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn Lưu Phái, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

- Bà Kim Thị Hằng, sinh năm 1962.

- Ông Kim Văn Tuyền, sinh năm 1963.

- Bà Kim Thị Quyên, sinh năm 1969.

Cùng trú tại: Đội 6, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thoa là bị đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:**

*Nguyên đơn cụ Kim Thị Tạ và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của cụ Tạ: Ông Kim Văn Tuyền (đồng thời là người có quyền, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập), bà Kim Thị Luyến, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân (đồng thời là người có quyền, nghĩa vụ liên quan) trình bày:*

Cụ Kim Văn Ứng có hai người vợ, vợ cả là cụ Đinh Thị Ong và vợ hai cụ Kim Thị Tạ. Cụ Kim Văn Ứng và cụ Đinh Thị Ong sinh được 7 người con, lần lượt là: Bà Kim Thị Óng, bà Kim Thị Ánh, bà Kim Thị Tuyết, bà Kim Thị Hồng, bà Kim Thị Hằng, ông Kim Văn Tuyền và bà Kim Thị Quyên. Ngoài ra, cụ Ứng và cụ Ong không còn người con chung, con nuôi nào khác.

Cụ Kim Văn Ứng và cụ Kim Thị Tạ sinh được 03 người con, lần lượt là: Ông Kim Văn Tuyền; bà Kim Thị Luyến và ông Kim Văn Tuyền. Ngoài ra, cụ Ứng và cụ Tạ không còn người con chung, con nuôi nào khác.

Ông Kim Văn Tuyền có vợ là bà Nguyễn Thị Thoa và có ba người con lần lượt là: Chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân. Ngoài ra, ông Tuyền, bà Thoa không còn người con chung, con nuôi, con riêng nào khác.

Năm 2009, cụ Ứng chết, không để lại di chúc.

Năm 2017, cụ Ong chết, không để lại di chúc.

Cụ Ứng, cụ Ong và cụ Tạ tạo dựng được khối tài sản là ngôi nhà cấp 4 trên diện tích đất 130m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 410, tờ bản đồ số 01 (theo bản đồ đo đạc năm 1986), nay là thửa đất số 211, tờ bản đồ số 18 (theo bản đồ đo đạc năm 1994) tại đội 6, thôn Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Các cụ cùng các con sinh sống tại nhà đất này. Sau này khi các con đến tuổi trưởng thành, xây dựng gia đình và dọn ra ở riêng thì chỉ còn cụ Tạ và ông

Kim Văn Tuyền ở trên đất. Năm 2003, ông Tuyền tự ý làm thủ tục kê khai và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với thửa đất trên.

Năm 2014, ông Tuyền chết không để lại di chúc. Sau khi ông Tuyền chết thì ông Kim Văn Tuyền đã đón cụ Tạ về chăm sóc từ đó đến nay.

Năm 2019, bà Thoa tự ý xây dựng một ngôi nhà bên cạnh căn nhà cấp 4 và sau đó tự ý phá căn nhà cấp 4 mà các cụ để lại khi chưa được sự đồng ý của cụ Tạ và các anh chị em trong gia đình. Cụ Tạ và các anh chị em trong gia đình đã nhiều lần yêu cầu bà Thoa thoả thuận việc phân chia di sản của ông Tuyền để lại nhưng bà Thoa và các con của bà Thoa không đồng ý.

Do vậy, cụ Tạ khởi kiện yêu cầu chia thừa kế di sản của ông Tuyền để lại là toàn bộ nhà đất tại thửa đất số 211, tờ bản đồ số 18 (theo bản đồ đo đạc năm 1994) tại Đội 6, thôn Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Cụ Tạ xin được chia bằng hiện vật. Ngoài yêu cầu chia khối di sản này, cụ Tạ không yêu cầu chia thừa kế tài sản nào khác của ông Tuyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 11/4/2021, cụ Tạ chết không để lại di chúc. Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của cụ Tạ là ông Tuyến, bà Luyến và các con của ông Tuyền là chị Lê, chị Duyên, chị Ngân.

**Ông Tuyến trình bày:** Ông đồng ý kế thừa quyền, nghĩa vụ của cụ Tạ trong vụ án này và vẫn nhất trí với yêu cầu chia thừa kế của cụ Tạ. Đồng thời, ông Tuyến có yêu cầu độc lập: Đề nghị Tòa án chia di sản thừa kế của cụ Tạ là kỷ phần thừa kế mà cụ Tạ được hưởng thừa kế của ông Tuyền. Ngoài ra, ông không yêu cầu chia thừa kế di sản nào khác của cụ Tạ. Nếu được chia hưởng thì ông xin hưởng và xin nhận bằng hiện vật.

**Bà Luyến trình bày:** Bà đồng ý kế thừa quyền, nghĩa vụ của cụ Tạ trong vụ án này và vẫn nhất trí với yêu cầu chia thừa kế của cụ Tạ. Nếu được chia hưởng thừa kế, bà xin nhường toàn bộ kỷ phần của mình cho ông Tuyến. Bà Luyến nhất trí với toàn bộ ý kiến của ông Tuyến và xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết và xét xử vụ án.

**Chị Lê, chị Duyên, chị Ngân:** Các chị không trình bày quan điểm của mình về việc kế thừa quyền, nghĩa vụ của cụ Tạ. Các chị thống nhất trình bày:

Các chị là con gái của ông Kim Văn Tuyền và bà Nguyễn Thị Thoa. Cụ Tạ ở cùng ông Tuyền, bà Thoa và các chị tại thửa đất đang tranh chấp cho đến khi ông Tuyền chết vào năm 2014. Cụ Tạ khi ở đây có nói rằng cho ông Tuyền, bà Thoa toàn bộ thửa đất này và không yêu cầu chia thừa kế. Nay cụ Tạ có đơn yêu cầu chia thừa kế, các chị không đồng ý với yêu cầu chia thừa kế của cụ Tạ.

**\* Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thoa trình bày:**

Từ khi kết hôn với ông Tuyền, bà Thoa và ông Tuyền đã sinh sống tại thửa đất số 211, tờ bản đồ số 18 (theo bản đồ đo đạc năm 1994) tại Đội 6, thôn Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội mang tên chủ sử dụng là ông Kim Văn Tuyền. Vợ chồng ông bà ở tại đây cùng cụ Tạ và các con. Cụ Tạ có nói rằng cho vợ chồng bà và các con ở tại đây, cụ không đòi chia thừa kế.

Năm 2014, ông Tuyền chết, ông Tuyến đã đón cụ Tạ về ở cùng.

Nay cụ Tạ có đơn yêu cầu chia thừa kế, bà Thoa không đồng ý với yêu cầu chia thừa kế của cụ Tạ.

**\* Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan là các con chung của cụ Ứng và cụ Ong: bà Kim Thị Óng, bà Kim Thị Ánh, bà Kim Thị Tuyết, bà Kim Thị Hồng, bà Kim Thị Hằng, ông Kim Văn Tuyền và bà Kim Thị Quyên thống nhất trình bày:**

Các ông bà xác nhận lời trình bày của cụ Tạ về quan hệ huyết thống. Các ông bà xác nhận về nguồn gốc thửa đất số 211, tờ bản đồ số 18 (theo bản đồ đo đạc năm 1994) tại Đội 6, thôn Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội và quá trình quản lý, sử dụng thửa đất như cụ Tạ trình bày. Các ông bà đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu chia thừa kế của cụ Tạ, trường hợp các ông bà được chia hưởng thừa kế thì các ông bà xin nhường toàn bộ kỷ phần thừa kế của mình cho cụ Tạ được hưởng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 11/4/2021, cụ Tạ chết không để lại di chúc. Các ông bà vẫn nhất trí với yêu cầu chia thừa kế của cụ Tạ và nếu được chia hưởng thừa kế, các ông bà đều xin nhường toàn bộ kỷ phần thừa kế mà mình được hưởng cho ông Tuyền. Các ông bà nhất trí với toàn bộ ý kiến của ông Tuyền và xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết và xét xử vụ án.

**\* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn Thế trình bày:**  
Anh là con rể của bà Thoa và ở tại nhà đất này từ năm 2016. Anh không có đóng góp gì đối với nhà đất này.

**Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội đã quyết định:**

1. Chấp nhận đơn yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật của cụ Kim Thị Tạ (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của cụ Tạ là ông Kim Văn Tuyền, bà Kim Thị Luyên, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân) đối với di sản ông Kim Văn Tuyền để lại.

Chấp nhận yêu cầu độc lập chia thừa kế theo pháp luật của ông Kim Văn Tuyền đối với di sản thừa kế của cụ Kim Thị Tạ để lại.

2. Xác nhận quyền sử dụng 130m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội là di sản thừa kế của ông Kim Văn Tuyền để lại có giá trị 2.600.000.000 đồng

- Xác nhận di sản thừa kế của cụ Kim Thị Tạ để lại có giá trị 520.000.000 đồng.

3. Xác định thời điểm mở thừa kế của ông Kim Văn Tuyền là ngày 10/7/2014; Thời điểm mở thừa kế của cụ Kim Thị Tạ là ngày 11/4/2021.

4. Xác nhận những người được thừa kế theo pháp luật đối với di sản của ông Kim Văn Tuyền là cụ Kim Thị Tạ, bà Nguyễn Thị Thoa, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân. Mỗi kỷ phần được hưởng là 520.000.000 đồng.

- Xác nhận những người được thừa kế theo pháp luật đối với di sản của cụ Kim Thị Tạ là ông Kim Văn Tuyền, bà Kim Thị Luyên, ông Kim Văn Tuyền (do chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân hưởng). Mỗi kỷ phần được hưởng là 173.333.000 đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Kim Thị Luyến nhường kỷ phần thừa kế của mình được hưởng cho ông Kim Văn Tuyền. Xác nhận ông Kim Văn Tuyền được hưởng di sản trị giá 346.666.000 đồng

Xác nhận bà Nguyễn Thị Thoa được hưởng di sản trị giá 520.000.000 đồng

Xác nhận chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân mỗi người được hưởng di sản trị giá 577.778.000 đồng.

**5.** Chia hiện vật nhà đất tại thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Hà Nội như sau:

- Giao bà Nguyễn Thị Thoa, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân quản lý, sử dụng 87,4m<sup>2</sup> đất có giá trị 1.748.000.000 đồng, trên đất có ngôi nhà 3 tầng có giá trị 314.074.600 đồng; tổng trị giá là 2.062.074.600 đồng (có sơ đồ đo đạc kèm theo).

- Giao ông Kim Văn Tuyền quản lý, sử dụng 42,6m<sup>2</sup> đất có giá trị 852.000.000 đồng (có sơ đồ đo đạc kèm theo).

- Ông Kim Văn Tuyền phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bà Thoa, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân là 505.334.000 đồng

**6.** Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm bị đơn bà Nguyễn Thị Thoa kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

**Tại phiên tòa:**

***Bị đơn bà Thoa, người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Thoa trình bày:***

Tại đơn kháng cáo, bà Thoa kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm bà xin rút một phần yêu cầu kháng cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét xác định thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội là tài sản chung của vợ chồng ông Tuyền. Bởi lẽ: Thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội đã được cụ Ứng, cụ Tạ cho vợ chồng ông Tuyền. Mặc dù việc tặng cho không có giấy tờ nhưng vợ chồng ông Tuyền bà Thoa đã quản lý, sử dụng thửa đất từ khi bà Thoa về làm dâu và ông Tuyền đã được cấp GCN đối với thửa đất trên nên được coi là cụ Ứng, cụ Tạ đã tặng cho hai vợ chồng bà Thoa theo tinh thần Án lệ số 03/2016/AL. Chia tài sản chung vợ chồng, cho bà Thoa được nhận ½ diện tích thửa đất. Chia thừa kế của ông Tuyền đối với ½ diện tích đất còn lại.

***Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn ông Kim Văn Tuyền*** đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

***Bà Kim Thị Luyến, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân*** vắng mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị Óng*** đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**Bà Kim Thị Ánh, bà Kim Thị Tuyết, bà Kim Thị Hồng, bà Kim Thị Hằng, ông Kim Văn Tuyền, bà Kim Thị Quyên, anh Phạm Văn Thế** vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX công bố lời khai của các đương sự vắng mặt

***Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:***

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

**Về hình thức:** Đơn kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Thoa nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

**Về nội dung:**

***Về hệ huyết thống***

Cụ Tạ có chồng là cụ Kim Văn Ứng đã chết năm 2009. Cụ Tạ và cụ Ứng có 03 người con chung là ông Kim Văn Tuyền; bà Kim Thị Luyến và ông Kim Văn Tuyền. Ngoài ra, cụ Ứng và cụ Tạ không còn người con chung, con nuôi nào khác. Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 11/4/2021, nguyên đơn là cụ Kim Thị Tạ chết. Bố đẻ của cụ Tạ là cố Kim Văn Ngã, mẹ đẻ của cụ Tạ là cố Nguyễn Thị Đá chết trước năm 1955. Ông Kim Văn Tuyền chết năm 2014, ông Tuyền có vợ là bà Nguyễn Thị Thoa, ông Tuyền và bà Thoa có 03 người con chung là chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân. Ngoài ra, ông Tuyền, bà Thoa không còn người con chung, con nuôi, con riêng nào khác.

Thời điểm mở thừa kế của ông Kim Văn Tuyền là ngày 10/7/2014. Thời điểm mở thừa kế của cụ Kim Thị Tạ là ngày 11/4/2021. Ông Tuyền, cụ Tạ chết không để lại di chúc.

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của cụ Tạ là ông Tuyền, bà Luyến, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân.

Hàng thừa kế thứ nhất của ông Tuyền là cụ Kim Thị Tạ, bà Nguyễn Thị Thoa, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân theo quy định tại Điều 651 Bộ luật dân sự;

Hàng thừa kế thứ nhất của cụ Tạ là ông Kim Văn Tuyền, bà Kim Thị Luyến, ông Kim Văn Tuyền, kỹ phần thừa kế của ông Tuyền do chị Lê, chị Duyên và chị Ngân hưởng thừa kế thế vị theo Điều 652 Bộ luật dân sự.

Các ông bà Kim Thị Óng, bà Kim Thị Ánh, bà Kim Thị Tuyết, bà Kim Thị Hồng, bà Kim Thị Hằng, ông Kim Văn Tuyền và bà Kim Thị Quyên là con chung của cụ Kim Văn Ứng với vợ cả là cụ Đinh Thị Ong nên không thuộc hàng thừa kế của cụ Tạ.

Cụ Tạ nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia thừa kế của ông Tuyền vào ngày 25/8/2020, ông Tuyền nộp đơn yêu cầu độc lập về việc chia thừa kế của cụ Tạ

vào ngày 24/5/2021. Cụ Tạ và ông Tuyền khởi kiện chia thừa kế trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 623 Bộ luật dân sự 2015.

***Về di sản thừa kế:***

***Về nguồn gốc:***

Theo nguyên đơn và những người con của cụ Ứng, thửa đất đang tranh chấp có nguồn gốc là của cụ Ứng, cụ Ong và cụ Tạ.

Theo lời khai của bị đơn bà Thoa thửa đất tranh chấp là của cụ Tạ cho vợ chồng bà.

Hồ sơ địa chính do Ủy ban nhân dân xã Ngọc Hồi và hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang lưu trữ thể hiện: Thửa đất tranh chấp theo bản đồ đo đạc năm 1986 là thửa đất số 410, tờ bản đồ số 01, diện tích 124m<sup>2</sup>, chủ sử dụng là ông Kim Văn Tuyền, nguồn gốc là nhận nhượng lại năm cải cách ruộng đất. Theo bản đồ đo đạc năm 1994, thửa đất trên là thửa đất số 211, tờ bản đồ số 18, diện tích 137m<sup>2</sup>. Tại Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thể hiện thửa đất trên đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Kim Văn Tuyền năm 1993, diện tích 124m<sup>2</sup>, nguồn gốc là được bố đẻ là cụ Kim Văn Ứng cho. Ngày 26/6/2003, thửa đất trên được cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thành thửa đất số 211, tờ bản đồ 18, diện tích 130m<sup>2</sup>, mang tên chủ sử dụng là ông Kim Văn Tuyền.

Như vậy thửa đất tranh chấp có nguồn gốc do cha ông để lại, không phải do vợ chồng ông Tuyền tạo dựng. Hồ sơ xét cấp GCN không có tài liệu thể hiện cụ Ứng tặng cho ông Tuyền đất, ông Tuyền tự kê khai nguồn gốc đất là được bố đẻ là cụ Kim Văn Ứng cho.

Sinh thời cụ Kim Văn Ứng có hai người vợ, vợ cả là cụ Đinh Thị Ong và vợ hai cụ Kim Thị Tạ, nên thửa đất tranh chấp là tài sản chung của ba cụ.

Năm 1993, ông Tuyền làm thủ tục kê khai để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 1999 ông Tuyền kê khai để được cấp lại GCN đối với thửa đất tranh chấp nhưng các thừa kế của cụ Ứng, cụ Ong và cụ Tạ không có ý kiến gì về việc ông Tuyền được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đều xác định toàn bộ thửa đất này là di sản thừa kế của ông Tuyền.

Bà Thoa, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân đều trình bày việc cụ Tạ khi còn sống với vợ chồng ông Tuyền, bà Thoa đã nói cho vợ chồng ông bà toàn bộ nhà đất này nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ.

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp năm 1993, thửa đất đứng tên ông Tuyền. Ngày 20/01/1999, khi làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông Tuyền khai trong Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất là được bố Kim Văn Ứng cho và chỉ khai tên ông là chủ sử dụng. Ông Tuyền cũng không có bất kỳ văn bản nào thể hiện việc ông tự nguyện nhập khối tài sản này vào tài sản chung vợ chồng. Thủ tục, trình tự cấp giấy chứng nhận tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, quá trình cấp không có khiếu nại gì. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Thoa khai bà là người trả tiền lệ phí và nhận GCN nhưng bà Thoa cũng không khiếu nại về việc GCN được cấp chỉ có tên ông Tuyền. Do đó, không đủ cơ sở để áp dụng Án lệ số 03/2016/AL để xác định thửa đất trên là tài sản chung của ông Tuyền bà Thoa.

Bản án sơ thẩm xác định toàn bộ quyền sử dụng thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 là di sản thừa kế của ông Tuyền để lại là có căn cứ.

Kết quả đo đạc hiện trạng nhà đất đang tranh chấp thể hiện diện tích thực tế là 145,9m<sup>2</sup>, chênh lệch tăng thêm 15,9m<sup>2</sup> so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp cho ông Tuyền năm 2003. Ủy ban nhân dân xã Ngọc Hồi có quan điểm, do các hộ giáp ranh liền kề đã xây dựng các công trình kiên cố và không có tranh chấp gì về ranh giới nên không xác định được vị trí phát sinh cụ thể về diện tích, đề nghị Tòa án căn cứ vào diện tích được ghi nhận trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp để giải quyết vụ án. Qua thẩm định tại cấp phúc thẩm ông Tuyền trình bày: Phần diện tích biên động tăng 15,9m<sup>2</sup> có vị trí ở phía Đông thửa đất, tiếp giáp nhà ông Thường. Trước đây phần diện tích này là cây hương nhỏ, nay nhà ông Thường đã xây nhà cao tầng. Lời khai của ông Tuyền phù hợp với GCN cấp cho ông Tuyền. Ủy ban nhân dân xã Ngọc Hồi đề nghị Tòa án căn cứ vào diện tích được ghi nhận trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp để giải quyết vụ án do đó bản án sơ thẩm xác định diện tích đất thuộc di sản thừa kế của ông Tuyền là 130m<sup>2</sup> theo đúng GCN được cấp là phù hợp.

Nguyên đơn và những người con của cụ Ứng trình bày, cụ Ứng, cụ Ong và cụ Tạ có xây một ngôi nhà cấp 4 trên diện tích đất đang tranh chấp. Sau khi ông Tuyền chết, năm 2019, bà Thoa đã xây một ngôi nhà 3 tầng trên đất và phá ngôi nhà cấp 4 của các cụ. Bà Thoa và các con là chị Lê, chị Duyên, chị Ngân không trình bày về ngôi nhà 3 tầng và công sức đóng góp của mình đối với thửa đất và tài sản trên đất. Hiện trạng tài sản thể hiện, ngoài ngôi nhà 3 tầng trên diện tích 52,6m<sup>2</sup>, trên đất không còn công trình xây dựng, tài sản, cây cối gì khác. Nên xác định ngôi nhà 3 tầng không thuộc là di sản thừa kế của ông Tuyền.

Tổng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 211, tờ bản đồ 18, diện tích 130m<sup>2</sup> là 2.914.074.600; trong đó, giá trị ngôi nhà 3 tầng là tài sản riêng của bà Thoa là 314.074.600 đồng; giá trị di sản thừa kế của ông Tuyền là: 130m<sup>2</sup> x 20.000.000 đồng/m<sup>2</sup> = 2.600.000.000 đồng.

Ông Tuyền, cụ Tạ khi chết đều không để lại di chúc nên di sản thừa kế của ông Tuyền, cụ Tạ được chia theo pháp luật.

Di sản thừa kế của cụ Tạ mà ông Tuyền yêu cầu chia thừa kế là một kỷ phần thừa kế cụ Tạ được hưởng trong khối di sản thừa kế của ông Tuyền.

Về công sức: Do tài sản được giao phần lớn cho bị đơn nên bản án sơ thẩm không trích công sức cho bị đơn là phù hợp.

#### ***Chia bằng giá trị:***

***\*Mở thừa kế thứ nhất:*** Thời điểm mở thừa kế của ông Kim Văn Tuyền là ngày 10/7/2014. Ông Tuyền chết không để lại di chúc nên di sản thừa kế của ông Tuyền được chia theo pháp luật. Cụ Tạ, bà Thoa, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân được chia kỷ phần bằng nhau và mỗi kỷ phần là: 2.600.000.000 đồng : 5 = 520.000.000 đồng.

***\* Mở thừa kế thứ hai:*** Thời điểm mở thừa kế của cụ Kim Thị Tạ là ngày 11/4/2021. Giá trị di sản thừa kế của cụ Tạ là 520.000.000 đồng. Cụ Tạ không



để lại di chúc nên di sản thừa kế của cụ Tà được chia theo pháp luật, giá trị mỗi kỷ phần là:  $520.000.000 \text{ đồng} : 3 = 173.333.000 \text{ đồng}$ .

Bà Luyện tự nguyện nhường kỷ phần thừa kế của mình cho ông Tuyền, do đó, ông Tuyền được hưởng:  $173.333.000 \text{ đồng} \times 2 = 346.666.000 \text{ đồng}$ .

Ba người con của ông Tuyền là chị Lê, chị Duyên, chị Ngân mỗi người được hưởng:  $173.333.000 \text{ đồng} : 3 = 57.778.000 \text{ đồng}$

Như vậy: Ông Tuyền được hưởng 346.666.000 đồng. Bà Thoa được hưởng 520.000.000 đồng.

Chị Lê được hưởng là  $520.000.000 \text{ đồng} + 57.778.000 \text{ đồng} = 577.778.000 \text{ đồng}$ .

Chị Duyên được hưởng là  $520.000.000 \text{ đồng} + 57.778.000 \text{ đồng} = 577.778.000 \text{ đồng}$ .

Chị Ngân được hưởng là  $520.000.000 \text{ đồng} + 57.778.000 \text{ đồng} = 577.778.000 \text{ đồng}$ .

Tổng di sản thừa kế bà Thoa, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân được hưởng là: 2.253.334.000 đồng.

***Chia bằng hiện vật:***

- Giao bà Nguyễn Thị Thoa, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân quản lý, sử dụng 87,4m<sup>2</sup> đất có giá trị 1.748.000.000 đồng, trên đất có ngôi nhà 3 tầng có giá trị 314.074.600 đồng; tổng trị giá là 2.062.074.600 đồng (có sơ đồ kèm theo).

- Giao ông Kim Văn Tuyền quản lý, sử dụng 42,6m<sup>2</sup> đất có giá trị 852.000.000 đồng (có sơ đồ kèm theo).

Đối trừ chênh lệch:

Ông Tuyền phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản là:  $852.000.000 \text{ đồng} - 346.666.000 \text{ đồng} = 505.334.000 \text{ đồng}$  cho bà Thoa, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

Người phải thi hành án phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Thoa.

***Về án phí:***

Án phí dân sự phúc thẩm:

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, bà Thoa phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Tuyền là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm;

Bà Thoa phải chịu 24.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê, chị Duyên, chị Ngân mỗi người phải nộp 27.111.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 06/2022/DS-ST ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Căn cứ:**

- Điều 631, 634, 636, 675, 676, 677 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Điều 468, 623, 609, 612, 614, 650, 651, 652, 688 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điểm đ Khoản 1 Điều 12, 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của cụ Kim Thị Tà (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của cụ Tà là ông Kim Văn Tuyền, bà Kim Thị Luyến, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân) đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thoa về việc chia thừa kế di sản của ông Kim Văn Tuyền để lại.

Chấp nhận yêu cầu độc lập chia thừa kế theo pháp luật của ông Kim Văn Tuyền đối với di sản thừa kế của cụ Kim Thị Tà để lại.

**2.** Xác nhận quyền sử dụng 130m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội là di sản thừa kế của ông Kim Văn Tuyền để lại có giá trị 2.600.000.000 đồng

- Xác nhận di sản thừa kế của cụ Kim Thị Tà để lại có giá trị 520.000.000 đồng.

**3.** Xác định thời điểm mở thừa kế của ông Kim Văn Tuyền là ngày 10/7/2014; Thời điểm mở thừa kế của cụ Kim Thị Tà là ngày 11/4/2021.

**4.** Xác nhận những người được thừa kế theo pháp luật đối với di sản của ông Kim Văn Tuyền là cụ Kim Thị Tà, bà Nguyễn Thị Thoa, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân. Mỗi kỹ phần được hưởng là 520.000.000 đồng.

- Xác nhận những người được thừa kế theo pháp luật đối với di sản của cụ Kim Thị Tà là ông Kim Văn Tuyền, bà Kim Thị Luyến, ông Kim Văn Tuyền (do chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân hưởng). Mỗi kỹ phần được hưởng là 173.333.000 đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Kim Thị Luyến nhường kỹ phần thừa kế của mình được hưởng cho ông Kim Văn Tuyền. Xác nhận ông Kim Văn Tuyền được hưởng di sản trị giá 346.666.000 đồng

Xác nhận bà Nguyễn Thị Thoa được hưởng di sản trị giá 520.000.000 đồng

Xác nhận chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân mỗi người được hưởng di sản trị giá 577.778.000 đồng.

**5.** Chia hiện vật nhà đất tại thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội như sau:

- Giao bà Nguyễn Thị Thoa, chị Kim Thị Diệu Lê, chị Kim Thị Kiều Duyên và chị Kim Thị Thuý Ngân quản lý, sử dụng 87,4m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số

211, tờ bản đồ 18, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội có giá trị 1.748.000.000 đồng, trên đất có ngôi nhà 3 tầng có giá trị 314.074.600 đồng; tổng trị giá là 2.062.074.600 đồng.

- Giao ông Kim Văn Tuyền quản lý, sử dụng 42,6m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 211, tờ bản đồ 18 tại xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội có giá trị 852.000.000 đồng. (Có sơ đồ kèm theo)

- Ông Kim Văn Tuyền phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bà Thoa, chị Lê, chị Duyên, chị Ngân là 505.334.000 đồng.

6. Các đương sự có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

**7. Về án phí:**

Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thoa phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền dự phí kháng cáo đã nộp tại Biên lai thu số 0063183 ngày 11/2/2022 của Chi cục thi hành án huyện Thanh Trì.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Tuyền được miễn án phí dân sự sơ thẩm;

Bà Thoa phải chịu 24.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê, chị Duyên, chị Ngân mỗi người phải chịu 27.111.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Thị Liên Anh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Các Thẩm phán                      Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**